

Bản án số: 177/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 31-12-2024

V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Quốc Văn

Bà Lê Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 31 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 297/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 275/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Tạ Bích T, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp A, xã TH, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Lý Vũ L, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp CS, xã HTK, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày của bà Tạ Bích T:

Về hôn nhân: Bà Tạ Bích T và ông Lý Vũ L tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã HTK, huyện Thới Bình vài ngày 24/7/2019. Vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm với nhau trong cuộc sống, ông bà đã ly thân cách nay 01 năm nên bà T yêu được ly hôn với ông Lý Vũ L.

Về con chung: Bà Tạ Bích T và ông Lý Vũ L có 01 con chung tên Lý Hoàng D, sinh ngày 09/5/2019 (giới tính nam), hiện do ông L đang nuôi dạy. Khi ly hôn, bà T tự nguyện giao cháu Duy cho ông L tiếp tục nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà T và ông L có 01 sợi dây chuyền giá trị 6.000.000 đồng, hiện bà T đang quản lý. Khi ly hôn, bà T tự nguyện giao lại cho ông L 3.000.000 đồng; Nợ chung: Không có.

Trình bày của ông Lý Vũ L tại biên bản hòa giải ngày 19/11/2024:

Ông Lý Vũ L thống nhất với lời trình bày của bà Tạ Bích T về các mối quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung. Ông L có ý kiến như sau:

Về hôn nhân: Ông Lý Vũ L không thống nhất ly hôn với bà Tạ Bích T.

Con chung: Ông L thống nhất tiếp tục nuôi dạy Lý Hoàng D, sinh ngày 09/5/2019 (giới tính nam), không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con..

Về tài sản chung: Ông L xác định ông và bà T có 01 sợi dây chuyền với giá trị là 6.000.000 đồng, ông bà thỏa thuận mỗi người nhận 3.000.000 đồng. Bà T đang quản lý tài sản này nên yêu cầu bà T hoàn lại cho ông L 3.000.000 đồng; Nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và quan hệ pháp luật tranh chấp:

[1.1] Bà Tạ Bích T khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Lý Vũ L. Đây là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn; Ông Lý Vũ L có nơi cư trú tại Ấp CS, xã HTK, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của bà T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Ông Lý Vũ L đã được triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai nhưng ông L vắng mặt không có lý do. Do đó, xét xử vắng mặt ông L theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Hôn nhân: Bà Tạ Bích T và ông Lý Vũ L tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã HTK, huyện Thới Bình vài ngày 24/7/2019. Vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm với nhau trong cuộc sống, ông bà đã ly thân cách nay 01 năm nên bà T yêu được ly hôn với ông Lý Vũ L. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông L đã tuân thủ về điều kiện đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điều 8, 9 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Thời gian chung sống, bà T xác định không còn tình cảm với ông L, ông bà không thể tiếp tục chung sống với nhau, mục đích

hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với ông L. Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, ông Lý Vũ L yêu cầu được đoàn tụ nhưng bà T cương quyết ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho bà Tạ Bích T và ông Lý Vũ L được ly hôn là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Bà Tạ Bích T và ông Lý Vũ L có 01 con chung tên Lý Hoàng D, sinh ngày 09/5/2019 (giới tính nam). Khi ly hôn, bà T tự nguyện giao cháu D cho ông L nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con. Quá trình giải quyết vụ án, ông L thống nhất với ý kiến của bà T nên cần giao con chung cho ông L tiếp tục nuôi dạy, ông L không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét, bà T không trực tiếp nuôi con có quyền đến thăm con chung không ai được quyền cản trở.

[2.3] Tài sản chung: Bà T và ông L thống nhất xác định vợ chồng có 01 sợi dây chuyền trị giá 6.000.000 đồng, hiện bà T đang quản lý, ông L yêu cầu chia đôi mỗi người 3.000.000 đồng, ông là người nhận giá trị. Tại phiên tòa, bà T thừa nhận vợ chồng có tài sản nêu trên và thống nhất chia đôi. Do bà T đang quản lý tài sản nên để cho bà T tiếp tục quản lý, bà T có nghĩa vụ hoàn lại cho ông L 3.000.000 đồng là phù hợp.

[2.4] Về nợ chung: Bà T và ông L xác định vợ chồng không có nợ chung, quá trình giải quyết vụ án không có ai đặt ra yêu cầu gì về nợ nên không xem xét là phù hợp.

[3] Về án phí: Bà T phải chịu án phí Hôn nhân sơ thẩm, bà T và ông L phải chịu án phí chia tài sản theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tạ Bích T về việc ly hôn đối với ông Lý Vũ L.

Về hôn nhân: Bà Tạ Bích T và ông Lý Vũ L được ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Lý Hoàng D, sinh ngày 09/5/2019 (giới tính nam) cho ông Lý Vũ L tiếp tục nuôi dạy, ông L không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con,

bà T không trực tiếp nuôi con có quyền đến thăm con chung không ai được quyền cản trở.

Tài sản chung: Bà Tạ Bích T tiếp tục quản lý 01 sợi dây chuyền vàng có giá trị 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*); Bà Tạ Bích T có nghĩa vụ hoàn lại cho ông Lý Vũ L 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng, giá trị do các đương sự thống nhất xác định*).

Về án phí: Bà Tạ Bích T phải nộp án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), án phí chia tài sản 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Vào ngày 21 tháng 10 năm 2024, bà T có dự nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0016533 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, được đối trừ bà T phải nộp tiếp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

Ông Lý Vũ L phải nộp án phí chia tài sản 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Vào ngày 19 tháng 11 năm 2024, ông L có dự nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0016624 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, được đối trừ và chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã HTK;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Lan Anh